



WRITING TASK 2

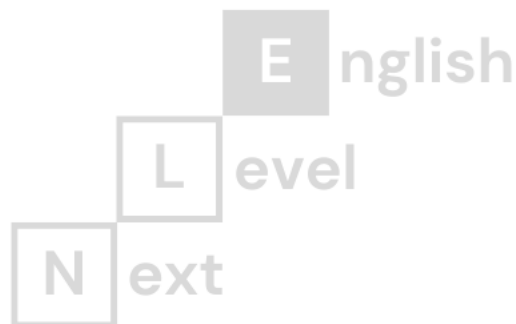
CHALLENGE 78

DẠNG BÀI: OPINION ESSAY

As mass communication and transport continue to grow, societies are becoming more and more alike, leading to a phenomenon known as globalization. Some people fear that globalization will inevitably lead to the total loss of cultural identity. To what extent do you agree or disagree with this statement?

BƯỚC 1: Đọc đề và thực hiện theo các bước sau:

- 1/ Tạo structure (dàn ý), có mấy đoạn, mỗi đoạn viết gì.
- 2/ Main ideas cho từng đoạn paragraph (topic sentence, explanation, examples).





Next Level English

Take your English to the next level with IELTS teachers 8.0+

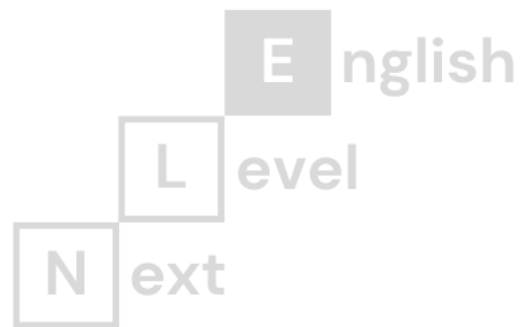
Website: nextlevelenglish.vn

Fanpage/YouTube: [Next Level English](#)

Group: [Học IELTS 8.0+ cùng Hanna](#)

Phone: 0869.354.255 (Zalo – Nuhao)

BƯỚC 2: Tự viết bài theo ý của bạn (min 250 từ), cố gắng canh thời gian ≤ 40 phút.





BƯỚC 3: Đọc bài mẫu và học từ vựng:

Sample essay (Hanna NLE_band 9.0)

One of the most widely debated issues in contemporary society is the impact of globalisation on cultural identity. As advances in mass communication and transportation continue to shrink geographical boundaries, societies across the world are becoming increasingly interconnected. While some argue that this integration enriches cultural exchange, I contend that globalisation poses a significant threat to cultural diversity and may ultimately erode distinctive cultural identities.

To begin with, globalisation fosters cultural homogenisation. The expansion of multinational corporations, global media platforms, and transnational entertainment industries has led to the widespread diffusion of similar lifestyles, consumer habits, and social values. Western fashion brands, Hollywood films, and international fast-food chains dominate markets worldwide, often overshadowing local customs and traditional practices. For instance, the rapid proliferation of global fast-food outlets in many Asian cities has contributed to the gradual decline of small, family-owned restaurants that once preserved regional culinary heritage. Over time, such shifts may weaken the transmission of traditional knowledge and customs across generations.

Furthermore, linguistic diversity is increasingly under pressure. The dominance of English as the global lingua franca in business, academia, and digital communication has incentivised younger generations to prioritise it over their native languages. As a consequence, numerous minority and indigenous languages face extinction, particularly in regions where economic advancement is closely associated with English proficiency. When a language disappears, it often takes with it unique worldviews, oral traditions, and cultural expressions that cannot be fully translated or preserved.

In conclusion, although globalisation facilitates economic growth and international cooperation, it undeniably contributes to cultural standardisation and linguistic decline. Without deliberate efforts to safeguard local traditions and languages, the world risks becoming culturally uniform, thereby losing the richness that diversity provides.

(280 words)

1/ Structure essay (dàn ý)

Introduction

- **Debate:** The impact of globalisation on cultural identity.
- **Thesis:** Globalisation threatens cultural diversity and may erode distinctive identities despite its integrative benefits.

Body Paragraph 1 – Cultural Homogenisation

Topic sentence: Globalisation promotes cultural homogenisation.

- **Explanation 1:** Expansion of multinational corporations and global media spreads similar lifestyles.
- **Explanation 2:** Western brands and entertainment overshadow local traditions.
- **Example:** Fast-food chains replacing traditional eateries in Asia.
- **Result:** Gradual decline of regional heritage and intergenerational transmission.

Body Paragraph 2 – Linguistic Erosion

Topic sentence: Globalisation accelerates linguistic decline.

- **Explanation 1:** English dominates business, education, and digital communication.
- **Explanation 2:** Younger generations prioritise global language over native tongues.
- **Example:** Indigenous languages facing extinction.
- **Result:** Loss of cultural worldview and traditional expression.

Conclusion

- **Restate:** Globalisation standardises culture and weakens diversity.
- **Final stance:** Protective measures are necessary to preserve unique cultural identities.

2/ Dịch song ngữ:

English	Tiếng Việt
One of the most widely debated issues in contemporary society is the impact of globalisation on cultural identity . As advances in mass communication and transportation continue to shrink geographical boundaries, societies across the world are becoming increasingly interconnected. While some argue that this integration enriches cultural exchange , I contend that globalisation poses a significant threat to cultural diversity and may ultimately erode distinctive cultural identities .	Một trong những vấn đề được tranh luận rộng rãi nhất trong xã hội đương đại là tác động của toàn cầu hóa đối với bản sắc văn hóa . Khi những tiến bộ trong truyền thông đại chúng và giao thông tiếp tục thu hẹp ranh giới địa lý, các xã hội trên khắp thế giới ngày càng trở nên gắn kết hơn. Mặc dù một số người cho rằng sự hội nhập này làm phong phú thêm giao lưu văn hóa , tôi cho rằng toàn cầu hóa đặt ra mối đe dọa đáng kể đối với đa dạng văn hóa và cuối cùng có thể làm xói mòn những bản sắc văn hóa đặc trưng .
To begin with, globalisation fosters cultural homogenisation . The expansion	Trước hết, toàn cầu hóa thúc đẩy sự đồng nhất văn hóa . Sự mở rộng của các tập đoàn đa

English	Tiếng Việt
of multinational corporations, global media platforms, and transnational entertainment industries has led to the widespread diffusion of similar lifestyles, consumer habits, and social values. Western fashion brands, Hollywood films, and international fast-food chains dominate markets worldwide, often overshadowing local customs and traditional practices. For instance, the rapid proliferation of global fast-food outlets in many Asian cities has contributed to the gradual decline of small, family-owned restaurants that once preserved regional culinary heritage. Over time, such shifts may weaken the transmission of traditional knowledge and customs across generations.	quốc gia, nền tảng truyền thông toàn cầu, và ngành công nghiệp giải trí xuyên quốc gia đã dẫn đến sự lan rộng của lối sống, thói quen tiêu dùng và giá trị xã hội tương tự nhau. Các thương hiệu thời trang phương Tây, phim Hollywood, và chuỗi thức ăn nhanh quốc tế thống trị thị trường toàn cầu, thường làm lu mờ phong tục địa phương và tập quán truyền thống. Ví dụ, sự gia tăng nhanh chóng của các cửa hàng thức ăn nhanh toàn cầu tại nhiều thành phố châu Á đã góp phần vào sự suy giảm dần của các nhà hàng gia đình nhỏ từng gìn giữ di sản ẩm thực vùng miền. Theo thời gian, những thay đổi này có thể làm suy yếu việc truyền tải kiến thức và phong tục truyền thống giữa các thế hệ.
Furthermore, linguistic diversity is increasingly under pressure. The dominance of English as the global lingua franca in business, academia, and digital communication has incentivised younger generations to prioritise it over their native languages. As a consequence, numerous minority and indigenous languages face extinction, particularly in regions where economic advancement is closely associated with English proficiency. When a language disappears, it often takes with it unique worldviews, oral traditions, and cultural expressions that cannot be fully translated or preserved.	Hơn nữa, đa dạng ngôn ngữ ngày càng chịu áp lực. Sự thống trị của tiếng Anh như một ngôn ngữ chung toàn cầu trong kinh doanh, học thuật và truyền thông kỹ thuật số đã thúc đẩy thế hệ trẻ ưu tiên nó hơn tiếng mẹ đẻ của mình. Do đó, nhiều ngôn ngữ thiểu số và bản địa đang đối mặt với nguy cơ tuyệt chủng, đặc biệt tại những khu vực mà sự phát triển kinh tế gắn liền chặt chẽ với khả năng sử dụng tiếng Anh. Khi một ngôn ngữ biến mất, nó thường mang theo những thế giới quan, truyền thống truyền miệng, và biểu đạt văn hóa độc đáo không thể được dịch hoặc bảo tồn trọn vẹn.
In conclusion, although globalisation facilitates economic growth and international cooperation, it undeniably contributes to cultural standardisation and linguistic decline. Without deliberate efforts to safeguard local traditions and languages, the world risks becoming culturally uniform, thereby losing the richness that diversity provides.	Tóm lại, mặc dù toàn cầu hóa tạo điều kiện cho tăng trưởng kinh tế và hợp tác quốc tế, nó không thể phủ nhận góp phần vào sự chuẩn hóa văn hóa và sự suy giảm ngôn ngữ. Nếu không có những nỗ lực có chủ đích để bảo vệ truyền thống và ngôn ngữ địa phương, thế giới có nguy cơ trở nên đồng nhất về văn hóa, từ đó đánh mất sự phong phú mà tính đa dạng mang lại.

3/ Vocab and Grammar:

3.1/ Vocabulary:

Phrase	Loại từ	Nghĩa	Synonym	Antonym
contemporary society	n phrase	xã hội đương đại	modern society	traditional society
cultural identity	n phrase	bản sắc văn hóa	cultural uniqueness	cultural uniformity
cultural diversity	n phrase	đa dạng văn hóa	multiculturalism	homogeneity
distinctive cultural identities	n phrase	bản sắc văn hóa đặc trưng	unique traditions	standardised culture
cultural homogenisation	n phrase	sự đồng nhất văn hóa	cultural standardisation	cultural diversity
multinational corporations	n phrase	tập đoàn đa quốc gia	global companies	local firms
global media platforms	n phrase	nền tảng truyền thông toàn cầu	international media	local media
Western fashion brands	n phrase	thương hiệu thời trang phương Tây	global brands	local brands
local customs	n phrase	phong tục địa phương	traditions	foreign practices
traditional practices	n phrase	tập quán truyền thống	customs	modern trends
regional culinary heritage	n phrase	di sản ẩm thực vùng miền	local cuisine culture	fast food culture
linguistic diversity	n phrase	đa dạng ngôn ngữ	language variety	language loss
lingua franca	n phrase	ngôn ngữ chung	common language	local dialect
minority and indigenous languages	n phrase	ngôn ngữ thiểu số và bản địa	native languages	dominant language
worldviews	noun	thế giới quan	perspectives	-
economic growth	n phrase	tăng trưởng kinh tế	economic expansion	recession

Phrase	Loại từ	Nghĩa	Synonym	Antonym
cultural standardisation	n phrase	chuẩn hóa văn hóa	homogenisation	diversification

3.2/ Ngữ pháp và cấu trúc hay:

Structure	Nghĩa	Cách dùng	Example
As + clause	Khi / Vì	Chỉ nguyên nhân	<i>As communication expands, cultures connect.</i>
While + clause, clause	Mặc dù...	Nhượng bộ	<i>While globalisation connects societies, it erodes identity.</i>
Without + noun phrase	Nếu không có	Giả định phủ định	<i>Without protection, traditions disappear.</i>
When + clause	Khi	Câu phức, diễn đạt hệ quả khi có điều kiện	<i>When a language disappears, culture fades.</i>
Thereby + V-ing	Từ đó, qua đó	Mệnh đề chỉ hệ quả	<i>Cultures merge, thereby reducing diversity.</i>

BƯỚC 4: Sau khi đã học từ bài mẫu, nếu được enhance bài viết của bạn, bạn sẽ viết lại thế nào?